

Số: 1491/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 13 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Thông qua phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính trong lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Tiếp theo Quyết định số 37/QĐ-UBND ngày 11/01/2023 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 314/TTr-STNMT ngày 05/9/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua Phương án đơn giản hóa 06 thủ tục hành chính lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường dự thảo văn bản thực thi phương án đơn giản hóa các thủ tục hành chính sau khi được Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường thông qua.

2. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm soát TTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KSTT

CHỦ TỊCH



Lê Thành Đô

Phụ lục
PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC TÀI
NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN
 (Kèm Quyết định số 491 /QĐ-UBND ngày 13 tháng 9 năm 2023
 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)

I. Thủ tục hành chính cấp tỉnh

1. Thủ tục Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường

a) Nội dung đơn giản hóa

- Về thời hạn giải quyết: giảm thời hạn giải quyết thực hiện thủ tục hành chính từ 50 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ xuống còn 48 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Lý do: quy định thời hạn giải quyết 50 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ là chưa hợp lý, mất nhiều thời gian chờ đợi của cá nhân, tổ chức.

b) Kiến nghị thực thi

Đề nghị sửa đổi khoản 9 Điều 64 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

c) Lợi ích của việc đơn giản hóa

- Cắt giảm 4 % thời gian giải quyết thủ tục hành chính;
- Giảm bớt thời gian chờ đợi giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức; tăng cường trách nhiệm đối với cơ quan giải quyết thủ tục hành chính.

2. Thủ tục Chuyển nhượng quyền thăm dò

a) Nội dung đơn giản hóa

- Về thời hạn giải quyết: giảm thời hạn giải quyết thực hiện thủ tục hành chính từ 45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ xuống còn 43 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Lý do: quy định thời hạn giải quyết 45 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ là chưa hợp lý, mất nhiều thời gian chờ đợi của cá nhân, tổ chức.

b) Kiến nghị thực thi

Đề nghị sửa đổi khoản 3 Điều 27 Nghị định 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khoáng sản.

c) Lợi ích của việc đơn giản hóa

- Cắt giảm 4,4 % thời gian giải quyết thủ tục hành chính.
- Giảm bớt thời gian chờ đợi giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức; tăng cường trách nhiệm đối với cơ quan giải quyết thủ tục hành chính.

3. Thủ tục Trả lại Giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò khoáng sản

a) Nội dung đơn giản hóa

- Về thời hạn giải quyết: giảm thời hạn giải quyết thực hiện thủ tục hành chính từ 45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ xuống còn 42 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Lý do: quy định thời hạn giải quyết 45 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ là chưa hợp lý, mất nhiều thời gian chờ đợi của cá nhân, tổ chức.

b) Kiến nghị thực thi

Đề nghị sửa đổi Điều 65 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản.

c) Lợi ích của việc đơn giản hóa

- Cắt giảm 6,7% thời gian giải quyết thủ tục hành chính;
- Giảm bớt thời gian chờ đợi giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức; tăng cường trách nhiệm đối với cơ quan giải quyết thủ tục hành chính.

4. Cấp lại giấy phép tài nguyên nước

a) Nội dung đơn giản hóa

- Về thời hạn giải quyết: giảm thời hạn giải quyết thực hiện thủ tục hành chính từ 16 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ xuống còn 14 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Lý do: quy định thời hạn giải quyết 16 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ là chưa hợp lý, mất nhiều thời gian chờ đợi của cá nhân, tổ chức.

b) Kiến nghị thực thi

Đề nghị sửa đổi khoản 3 Điều 36 Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước

c) Lợi ích của việc đơn giản hóa

- Cắt giảm 12,5% thời gian giải quyết thủ tục hành chính;
- Giảm bớt thời gian chờ đợi giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức; tăng cường trách nhiệm đối với cơ quan giải quyết thủ tục hành chính.

5. Cấp phép Giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m³/ngày.đêm

a) Nội dung đơn giản hóa

- Về thời hạn giải quyết: giảm thời hạn giải quyết thực hiện thủ tục hành chính từ 36 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ xuống còn 33 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Lý do: quy định thời hạn giải quyết 36 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ là chưa hợp lý, mất nhiều thời gian chờ đợi của cá nhân, tổ chức.

b) Kiến nghị thực thi

Đề nghị sửa đổi điểm a Khoản 2 Điều 35 Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước.

c) Lợi ích của việc đơn giản hóa

- Cắt giảm 8,3% thời gian giải quyết thủ tục hành chính;
- Giảm bớt thời gian chờ đợi giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức; tăng cường trách nhiệm đối với cơ quan giải quyết thủ tục hành chính.

II. Thủ tục hành chính cấp huyện

1. Thủ tục đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận

a) Nội dung đơn giản hóa

- Về thời hạn giải quyết: giảm thời hạn giải quyết thực hiện thủ tục hành chính từ 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ xuống còn 7 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp.

- Lý do: việc giải quyết hồ sơ TTHC do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ) Quyền sử dụng đất thực hiện ghi trực tiếp vào Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất có thể rút ngắn thời gian giải quyết.

b) Kiến nghị thực thi

Đề nghị sửa đổi khoản 40 Điều 2 Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 03/3/2017 của Chính phủ hướng dẫn Luật đất đai về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

c) Lợi ích của việc đơn giản hóa

- Cắt giảm 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính;
- Giảm bớt thời gian chờ đợi giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức; tăng cường trách nhiệm đối với cơ quan giải quyết thủ tục hành chính./.